TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2024/HS-ST
Ngày 12-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Sơ và ông Nguyễn Đức Việt.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thảo Nguyên – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Vì Văn Ụ, sinh năm 1959, tại huyện S, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản V, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vì Văn L và bà Vì Thị K (đều đã chết); bị cáo có vợ là Cầm Thị S (đã chết) và có 02 con; tiền án: Tại bản án số 30/HSST ngày 09/10/1998 Vì Văn Ụ bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt 24 tháng tù giam về tội Chứa chấp việc xử dụng trái phép chất ma túy. Tại bản án số 156/HSST ngày 18/7/2003 Vì Văn Ụ bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tại bản án số 93/HSST ngày 05/8/2009 Vì Văn Ụ bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt 07 năm 06 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại bản án số 31/HSST ngày 14/3/2018 Vì Văn Ụ bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt 05 năm 06 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2023; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2023 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11 giờ 15 phút, ngày 20/12/2023, tổ công tác Công an xã C phối hợp với Công an xã C và Công an xã C, huyện M làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu Ngã Ba, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La, qua kiểm tra hành chính về ma túy đối

với Vì Văn Ụ (Có lý lịch nêu trên) đã phát hiện Vì Văn Ụ đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 01 gói quấn bên ngoài bằng băng dính màu đen bên trong có 22 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY. Vì Văn Ụ khai 22 viên nén màu hồng là Methamphetamine cất giữ nhằm mục đích để sử dụng.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng dẫn giải Vì Văn Ụ về Công an huyện Mai Sơn để điều tra làm rõ, tạm giữ của Vì Văn Ụ 01 điện thoại di động hiệu Redmi vỏ màu cam kèm 01 sim điện thoại.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vì Văn Ụ tại bản V, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Kết quả khám xét phát hiện, thu giữ vật chứng tại các vị trí như sau:

- Tại góc bên phải phòng ngủ hướng cửa ra vào thu giữ 01 điếu tự chế bằng nhựa gắn ống hút bằng nhựa màu trắng.

- Tại ống sắt hình trụ tròn buộc ở chuồng gà thu giữ 01 túi vải màu đen bên trong có 01 lọ nhựa hình trụ tròn bên ngoài quấn băng dính màu đen kích thước 12cm x 05cm chứa cục bông màu trắng hồng và 216 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY.

Ngày 21/12/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn đã tiến hành mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng số ma túy thu giữ của Vì Văn Ụ, kết quả: 22 viên nén màu hồng có khối lượng 2,27 gam, lấy 0,51 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu "M1"; 216 viên nén màu hồng có khối lượng 21,53 gam, lấy 0,49 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu "M2". Cơ quan Công an huyện Mai Sơn ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại kết luận giám định số: 85 ngày 21/12/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là M1 = 0,51 gam, M2 = 0,49 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 23,8 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Vì Văn Ụ khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy. Khoảng giữa tháng 11/2023, Vì Văn Ụ đón xe khách *(không rõ biển kiểm soát)* đi từ nhà thuộc bản V, xã C, huyện M đến xã C, huyện S mục đích tìm mua Hồng phiến về sử dụng. Đến nơi, Ụ xuống xe đi bộ vào một bản giáp biên giới *(không biết tên bản)* thì gặp và hỏi mua được của một người đàn ông *(không biết tên, địa chỉ)* 01 lọ nhựa hình trụ tròn có nắp vặn xoáy được quấn bên ngoài bằng băng dính đen bên trong có các viên Hồng phiến *(Ụa không đếm số viên)* với giá 3.000.000đ. Sau khi mua được ma túy Ụ cất vào túi quần rồi ra đường đón xe khách về nhà. Khi đến nhà, Ụ lấy 44 viên Hồng phiến gói vào mảnh nilon màu trắng quấn bên ngoài bằng băng dính màu đen để sử dụng dần, số Hồng phiến còn lại Ụ vẫn để trong lọ và cho thêm bông vào để chống ẩm rồi dùng mảnh vải màu đen gói lọ ma túy lại cất vào bên trong ống sắt ở chuồng gà. Từ ngày mua Hồng phiến đến ngày 19/12/2023, Ụ đã sử dụng hết 22 viên Hồng phiến *(trong gói chứa 44 viên Hồng phiến)*. Khoảng 11 giờ ngày 20/12/2023, Ụ mang theo gói chứa 22 viên Hồng

phiến đi đến tiểu khu Ngã ba, xã C, huyện M để mua thuốc xương khớp thì bị tổ công tác Công an xã C phối hợp với Công an xã C, Công an xã C, huyện M phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Bản cáo trạng số: 50/CT-VKSMS ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo Vì Văn Ụ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố Vì Văn Ụ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố Vì Văn Ụ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Căn cứ điểm g, o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Vì Văn Ụ từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong chứa 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, lọ nhựa, mảnh nilon, mảnh băng dính, túi vải gói ma túy ban đầu và tang vật còn lại T1=1,76 gam; T2 = 21,04 gam Methamphetamine; 01 điếu tự chế bằng nhựa, gắn ống hút bằng nhựa màu trắng tại thân điếu và đầu điếu.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Redmi, vỏ màu cam, kèm 01 sim, đã qua sử dụng cũ (không kiểm tra chi tiết thông số kỹ thuật bên trong).

3. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên toà bị cáo Vì Văn Ụ thừa nhận: Hồi 11 giờ 25 phút ngày 20/12/2023, Vì Văn Ụ đã thực hiện hành

vi cất giữ trái phép 23,8 gam Methamphetamine, với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét khẩn cấp; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo đã nhiều lần bị kết án về các tội liên quan đến ma túy. Cụ thể bản án số 30/HSST ngày 09/10/1998 Vì Văn Ụ bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt 24 tháng tù giam về tội Chứa chấp việc xử dụng trái phép chất ma túy. Bản án số 156/HSST ngày 18/7/2003 Vì Văn Ụ bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tại bản án số 93/HSST ngày 05/8/2009 Vì Văn Ụ bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt 07 năm 06 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản án số 31/HSST ngày 14/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La áp dụng điểm o "Tái phạm nguy hiểm" khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự xử phạt Vì Văn Ụ 05 năm 06 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2023, đến thời điểm phạm tội mới chưa được xóa án tích. Do vậy lần phạm tội này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm".

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Vì Văn Ụ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý” theo quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 04 tiền án chưa được xóa án tích nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm", đây là tình tiết định tội, không phải tình tiết tăng năng trách nhiệm hình sự. Do đó bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy, bị cáo bị xét xử nhiều lần về các tội liên quan đến ma túy, nhưng vẫn bất chấp quy định của pháp luật, cố tình sử dụng trái phép chất ma túy dẫn đến phạm tội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản nên không phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong chứa 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, lọ nhựa, mảnh nilon, mảnh băng dính, túi vải gói ma túy ban đầu và tang vật còn lại T1=1,76 gam; T2 = 21,04 gam Methamphetamine; 01 điếu tự chế bằng nhựa, gắn ống hút bằng nhựa màu trắng tại thân điếu và đầu điếu. Là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Redmi, vỏ màu cam, kèm 01 sim, đã qua sử dụng cũ (không kiểm tra chi tiết thông số kỹ thuật bên trong). Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo Vì Văn Ụ, không liên quan đến việc phạm tội. Do đó cần trả lại cho bị cáo.

[7] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

[8] Bị cáo là người cao tuổi, người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên toà bị cáo có ý kiến đề nghị xin được miễn án phí. Do đó cần miễn án phí hình sự cho bị cáo.

[9] Thời hạn tạm giam còn lại của bị cáo còn trên 45 ngày, nên Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Vì Văn Ụ phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Vì Văn Ụ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 20/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong chứa 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, lọ nhựa, mảnh nilon, mảnh băng dính, túi vải gói ma túy ban đầu và tang vật còn lại T1=1,76 gam; T2 = 21,04 gam Methamphetamine; 01 điếu tự chế bằng nhựa, gắn ống hút bằng nhựa màu trắng tại thân điếu và đầu điếu.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Redmi, vỏ màu cam, kèm 01 sim, đã qua sử dụng cũ (không kiểm tra chi tiết thông số kỹ thuật bên trong).

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/6/2024 giữa Công an huyện Mai Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 12/6/2024.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- THAHS;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên